

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01/11/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 344/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thế H**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 5/3, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh H1**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 7F, tổ 6, khu phố 10, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thanh H1 đồng ý trả cho ông Nguyễn Thế H số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực, nếu ông Nguyễn Thanh H1 không trả được hết số nợ trên thì ông Nguyễn Thế H được quyền đề nghị cơ quan Thi hành án xử lý theo pháp luật để thu hồi nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được nêu trên, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ án phí DSST. Cụ thể: Ông Nguyễn Thế H và ông Nguyễn Thanh H1 mỗi người phải chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.037.000 đồng (Mười triệu không trăm ba mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004755 ngày 19/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, ông H đã nộp xong án phí. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Thế H số tiền 8.037.000 đồng (Tám triệu không trăm ba mươi bảy ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú